TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đông Hà
Bà Trần Thị Bé Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Phước Lộc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Lực - Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 10 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Chúc H (tên gọi khác: không), sinh ngày 28/3/1991 tại Vị Thủy, Hậu Giang; nơi ĐKTT: ấp 4, xã VB, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Lê Thị H; chồng: Nguyễn Văn T (không đăng ký kết hôn); con có 03 người (lớn nhất 2010, nhỏ nhất 2021); tiền sự: không

Tiền án: Ngày 06/5/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 15 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo chưa chấp hành án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ, ngày 25/3/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Vị Thủy phối hợp với Công an xã VB bắt quả tang Phạm

Chúc H, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý tại nhà của H thuộc ấp 4, xã VB, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang. Tang vật thu giữ: 07 bịch nylon được hàn kín, bên trong có nhiều các tinh thể (nghi là ma túy); 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có nhiều các tinh thể (nghi là ma túy); 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: 01 chai nhựa màu trắng, đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hột quẹt gas; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản, niêm phong theo quy định và tạm giữ tang vật có liên quan (bút lục 03-07).

Quá trình điều tra xác định, khoảng 08 giờ ngày 25/3/2024, Hạnh sử dụng điện thoại di động của ông Phạm Văn M (cha ruột H đã chết) gắn sim số 0937031347 gọi cho người tên C (không rõ nhân thân lai lịch, không nhớ số điện thoại của C) hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.500.000 đồng về để sử dụng nhưng không nói cho ông M biết, H hẹn giao nhận ma túy và trả tiền tại trước cửa bệnh viện Ung bướu 2, thành phố Cần Thơ. Sau khi mua ma túy, H đi về nhà thuộc ấp 4, xã VB, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang và đi vào phòng ngủ, lấy một ít ma túy mới mua được rồi đổ vào dụng cụ tự chế để sử dụng, sau đó H chia nhỏ số ma túy mua được thành từng bịch nhỏ để dễ cất giấu và sử dụng, khi đang thực hiện hành vi thì đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H bị lực lượng Công an tiến hành bắt quả tang, lúc này H ném 01 bịch nylon bên trong có chứa ma túy ra phía ngoài cửa sổ.

Tại Kết luận giám định các chất ma túy số 278/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1: Tinh thể chứa bên trong 01 dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03532 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu ký hiệu M2: Tinh thể chứa bên trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,29583 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu ký hiệu M3: Tinh thể chứa bên trong 08 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,59760 gam, loại Methamphetamine (bút lục 35-36).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 túi niêm phong trong phong thư có dòng chữ niêm phong vụ số 278/2024, ngày 29/3/2024 người niêm phong Nguyễn Hoàng Ph, người chứng kiến Đặng Thị Phương L, có đóng 4 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang;

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, gồm chai nhựa màu trắng trong suốt, nắp màu trắng đục, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa đoạn màu cam, đoạn màu vàng, lỗ còn lại gắn ống thuỷ tinh có đầu phình to;

- 01 ống quẹt gas có gắn cây tiêm;

- 01 cây kéo, lưỡi bằng kim loại, màu bạc.

- 01 cây kéo, lưỡi bằng kim loại, màu xám.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đỏ, số seri 357730101173137.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vị Thủy đã nhập kho vật chứng những đồ vật nêu trên theo quy định (bút lục 84-85):

Tại bản Cáo trạng số 62/CT - VKS - HVT ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã truy tố bị cáo Phạm Chúc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Chúc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng: điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/3/2024. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của nhiều bản án. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/3/2024, có khấu trừ lại thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án là vật cấp lưu hành, dụng cụ dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho gia đình bị cáo điện thoại di động do không biết bị cáo sử dụng dùng vào việc phạm tội.

Ý kiến bị cáo tại phiên toà: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung và tình tiết của vụ án: Vào lúc 14 giờ, ngày 25/3/2024, tại nhà của Phạm Chúc H, thuộc ấp 4, xã VB, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Vị Thủy phối Công an xã Vị Bình tiến hành kiểm tra và phát hiện Phạm Chúc H có hành vi tàng trữ 09 (một) bịch nylon được gài kín bên trong có chứa ma túy đá nhằm mục đích để sử dụng. Căn cứ bản kết luận giám định số 278/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận với khối lượng ma túy là 6,92875 gam, loại Methamphetamine, trước đó bị cáo có tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng, lần này lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội phạm với 02 tình tiết định khung là *"...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam"* và *"tái phạm nguy hiểm"* quy định tại các điểm g,o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng điều khoản quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rất rõ việc cất dấu, tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma tuý là bị pháp luật nghiêm cấm, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã gây ra biết bao hệ lụy cho chính bản thân, nhất là gia đình của bị cáo và làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương là tệ nạn xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện trong thời gian bị cáo bị hoãn chấp hành án về tội phạm liên quan đến mà túy, nhưng không biết từ bỏ. Do đó lần phạm tội này cần có mức án đủ nghiêm mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có cha là người có công với nước, hiện tại bị cáo có con nhỏ để lại cho gia

ông bà nội chăm sóc do đó giảm cho bị cáo phần hình phạt để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về làm lại cuộc đời.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ những vật chứng của vụ án là hàng cấm tàng trữ, hàng cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cao dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho gia đình bị cáo 01 điện thoại di động là của cha bị cáo, do khi sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy cha bị cáo không hay biết.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người tên C đã bán ma túy cho bị cáo nhằm mục đích sử dụng, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

[8]. Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa và mức hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận toàn bộ.

[9]. Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Chúc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Chúc H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 13/2021/HS - ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang là 15 (mười lăm) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi mốt) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25 tháng 3 năm 2024. Khấu trừ lại thời gian tạm giữ từ ngày 23 tháng 6 năm 2020 đến ngày 02 tháng 7 năm 2020.

[2]. Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Chúc H 45 ngày (kể từ ngày 10/12/2024) để đảm bảo việc thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong trong phong thư có dòng chữ niêm phong vụ số 278/2024, ngày 29/3/2024 người niêm phong Nguyễn Hoàng Ph, người chứng kiến Đặng Thị Phương L, có đóng 4 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang;

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, gồm chai nhựa màu trắng trong suốt, nắp màu trắng đục, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa đoạn màu cam, đoạn màu vàng, lỗ còn lại gắn ống thuỷ tinh có đầu phình to;

- 01 ống quẹt gas có gắn cây tiêm;

- 01 cây kéo, lưỡi bằng kim loại, màu bạc.

- 01 cây kéo, lưỡi bằng kim loại, màu xám.

Trả lại cho gia đình bị cáo:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đỏ, số seri 357730101173137.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2024 của Công an huyện Vị Thủy với Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang)

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Chúc H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/12/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Cơ quan CSĐT Công an h. Vị Thủy;
- Cơ quan THAHS h.Vị Thủy và tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Công bố bản án theo quy định;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Tiếp